UBND QUẬN HÀ ĐÔNG **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số **: 998** /CNTT-PGD	*Hà Đông, ngày 28 tháng 10 năm 2015*

HƯỚNG DẪN
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM HỌC 2015-2016

Căn cứ chỉ thị số 3131/CT-BGDĐT ngày 25/8/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp năm học 2015-2016;

Căn cứ Hướng dẫn số 4983/BGDDT-CNTT ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2015-2016;

Căn cứ Hướng dẫn số 9576/SGD&ĐT-KHCN ngày 01 tháng 10 năm 2015 của Sở GD&ĐT Hà Nội về thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2015-2016;

Thực hiện Kế hoạch số 83/KH-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội ban hành ngày 11/6/2012 về việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đến 2015; Phòng GD&ĐT Hà Đông hướng dẫn các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn quận Hà Đông thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2015-2016 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1- Mục đích: Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới phương thức quản lý, điều hành hệ thống giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị CNTT; nâng cao trình độ, kỹ năng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

2- Yêu cầu: Tất cả các trường học quán triệt và thực hiện đầy đủ các nội dung công tác của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT từ cơ sở, trường học đến cơ quan quản lý giáo dục các cấp; gắn kết chặt chẽ hoạt động của ngành với ứng dụng CNTT.

3- Các chỉ tiêu chính:

- 100% các trường học sử dụng Hệ thống quản lý thông tin giáo dục trực tuyến của ngành trong công tác quản lý, điều hành.

- 100% các trường được nâng cấp đường truyền internet cáp quang tốc độ cao. Hoàn thành việc nâng hệ thống Website trường học, phấn đấu 100% trường học có trang Website riêng được cập nhật thông tin thường xuyên.

- Phấn đấu 100% trường Mầm non có ít nhất 4 máy tính, 01 máy chiếu; 100% các trường Tiểu học, 70% các trường THCS đều có giáo viên biên chế tin học, mỗi trường Tiểu học, THCS có ít nhất 01 phòng thực hành máy tính nối mạng phục vụ dạy tin học.

- Tiếp tục triển khai dạy tin học trong nhà trường, phấn đấu 70% học sinh từ lớp 3 trở lên được học tin học theo chương trình của Bộ GD&ĐT.

- 100% giáo viên dạy giỏi ứng dụng CNTT hiệu quả trong giảng dạy. Tích cực tham gia xây dựng, gắn kết nội dung bài giảng e-learning với các hoạt động dạy và học trên lớp, tạo ra hình thức học tập mới - Học tập điện tử.

- Xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng bằng hình thức bài giảng trực tuyến nhằm phổ cập kỹ năng ứng dụng CNTT cho 100% cán bộ quản lý, viên chức các trường

học có tuổi dưới 50 (đối với nam) và dưới 45 (đối với nữ).

- Mỗi giáo viên tự xây dựng ít nhất 03/bài giảng điện tử/ năm để góp phần xây dựng kho học liệu của trường, phòng GD&ĐT và của ngành.

- 100% các trường sử dụng đồng bộ các phần mềm Quản lý như : QL học sinh và kết quả học tập, quản lý tài chính, quản lý thống kê, quản lý nhân sự, phổ cập xóa mù chữ, quản lý thư viện, quản lý kho học liệu điện tử.

- Phát động giáo viên của các trường THCS tham gia đầy đủ các diễn đàn, các chuyên đề trên hệ thống trường học kết nối (do Bộ GD&ĐT phát động)

- Tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng E-leanning do Sở GD&ĐT tổ chức

- Phấn đấu 100% các trường có sản phẩm tham dự cuộc thi "Thiết kế bài giảng điện tử E-learning"; xây dựng kho học liệu điện tử của trường, của phòng GD&ĐT

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Quán triệt Nghị quyết 29-NQ/TW và Nghị quyết 44/NQ-CP

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

- Phát huy vai trò của công nghệ thông tin và các thành tựu khoa học-công nghệ hiện đại trong quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo.

- Từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất kĩ thuật, đặc biệt là hạ tầng CNTT

2. Quán triệt văn bản quy phạm pháp luật về CNTT

Quán triệt nhiệm vụ ứng dụng CNTT và đào tạo nguồn nhân lực CNTT là công tác thường xuyên và lâu dài của ngành giáo dục, tiếp tục phát huy các kết quả đạt được trong các năm qua.

Tổ chức quán triệt và nâng cao nhận thức, trách nhiệm đến toàn thể cán bộ, giáo viên trong ngành trước hết cho lãnh đạo các đơn vị, các cơ sở giáo dục và đào tạo về nội dung của các văn bản quan trọng sau:

- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.
- Quyết định số 80/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định thí điểm về thuê dịch vụ CNTT trong cơ quan nhà nước.
- Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 1 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.
- Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
- Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
- Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 03 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về sử dụng phần mềm tự do mã nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.
- Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng GD&ĐT và các cơ sở giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông (GDPT) và giáo dục thường xuyên.

- Kế hoạch số 83/KH-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội ban hành ngày 11/6/2012 về việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đến 2015.

3. Hướng tới cung cấp dịch vụ hành chính công trong Chính phủ điện tử

Xây dựng kế hoạch cung cấp dịch vụ hành chính công và triển khai dịch vụ xét tuyển trực tuyến trong công tác tuyển sinh đầu cấp, cụ thể:

- Cung cấp mọi hồ sơ, đơn xin xét tuyển,... trên trang Website
- Đăng kí hồ sơ và trả kết quả xét tuyển trực tuyến

4. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất thiết bị CNTT và truyền thông

Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ cho ứng dụng CNTT và dạy môn tin học một cách hiệu quả và thiết thực. Cụ thể:

- Mỗi tổ bộ môn trong trường có máy tính dùng riêng, kết nối mạng Internet để giáo viên chuẩn bị bài giảng có ứng dụng CNTT.
- Tăng cường trang bị máy tính có kết nối mạng Internet trong thư viện để thu hút giáo viên, học sinh xuống thư viện khai thác thông tin hướng tới thư viện cũng là nơi học tập, nghiên cứu của học sinh và giáo viên.
- Để phục vụ công tác dạy môn Tin học và ứng dụng CNTT trong quản lý, trong dạy và học các môn học khác, các trưởng Tiểu học, THCS thực hiện kết nối mạng nội bộ (LAN) và Internet cho phòng thực hành máy tính.
- Trang bị thêm các thiết bị điện tử kỹ thuật số khác phục vụ cho giảng dạy như: máy quét ảnh, máy chiếu vật thể 3 chiều, máy ảnh số, bảng thông minh, kết nối dụng cụ thí nghiệm thực hành với máy tính...
- Tăng cường công tác bảo dưỡng, bảo trì định kỳ hệ thống máy tính và thiết bị điện tử kỹ thuật số, định kỳ một lần/học kỳ. Có kế hoạch kinh phí sửa chữa, thay thế thiết bị CNTT ngay từ đầu năm học.
- Với giáo dục mầm non, tập trung đầu tư máy tính và kết nối Internet với mục tiêu chủ yếu là phục vụ công tác quản lý, đảm bảo thông tin liên lạc và giúp giáo viên bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn;
- Các đơn vị trường cần hoàn thiện, nâng cấp kết nối Internet băng thông rộng, triển khai kết nối bằng cáp quang FTTH

5. Thuê dịch vụ CNTT trong Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ trong triển khai thực hiện việc thuê dịch vụ CNTT trong các cơ quan nhà nước, các đơn vị chủ động việc sử dụng các dịch vụ CNTT như thuê chỗ đặt máy chủ, thuê máy chủ, thuê trang thiết bị CNTT để dạy học và thuê dịch vụ phần mềm… tuân thủ nguyên tắc: Ưu tiên thuê tập trung, khai thác hiệu quả các sản phẩm, hạ tầng CNTT đã được đầu tư trước đây; đảm bảo nguồn vốn để ổn định việc thuê dịch vụ đối với các hoạt động CNTT cần triển khai trong nhiều năm; đảm bảo chất lượng dịch vụ; đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và liên thông; đảm bảo an toàn bảo mật về thông tin dữ liệu trong hoạt động CNTT của đơn vị…

6. Tiếp tục dạy tin học cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 9

Đối với cấp THCS môn Tin học là môn học Tự chọn

Theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT, UBND thành phố Hà Nội và UBND quận Hà Đông trong năm học 2015-2016 yêu cầu tất cả các đơn vị trường học nếu có đủ điều kiện (phòng máy thực hành, giáo viên tin) phải tiến hành giảng dạy bộ môn tin học.

Việc học tin học của các em học sinh cần được đảm bảo tính liên tục

Các đơn vị chưa có phòng máy và giáo viên Tin học cần đề xuất với phòng GD&ĐT và tham mưu với UBND quận xin biên chế hoặc tuyển dụng GV Tin học

7. Nâng cấp, duy trì trang Website của ngành, của trường

Hiện nay trang thông tin của ngành http://pgdhadong.edu.vn đã được nâng cấp và cập nhật thông tin thường xuyên với nội dung phong phú. Các đơn vị cần tuyên truyền, quảng bá và giới thiệu cho cán bộ, giáo viên, nhân viên cùng cập nhật thông tin.

Phòng GD&ĐT đề nghị những đơn vị đã có tên miền trang web của đơn vị mình phải thường xuyên, duy trì cập nhật thông tin, đăng tin, đưa bài viết để đóng góp vào trang web của ngành thêm phong phú và đa dạng. Những đơn vị chưa triển khai trang web cần phải được triển khai ngay trong năm học 2015-2016.

8. Triển khai chương trình công nghệ giáo dục và e-Learning

Tìm hiểu cách sử dụng các phần mềm soạn bài giảng e-Learning như Adobe Pressenter, iSpring; Tổ chức cho giáo viên tạo sách giáo khoa điện tử e-textbook qua các phần mềm tạo sách điện tử với công cụ ebook creator.

- Tạo thư viện học liệu mở:
- Triển khai một hệ thống thư viện điện tử dùng chung của ngành;
- Tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử e-learning cấp Thành phố

9. Đẩy mạnh ứng dụng trực tuyến quản lý và điều hành giáo dục

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND thành phố về việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác điều hành và quản lý hành chính tại Sở GD&ĐT, các phòng GD&ĐT và các trường học. Cụ thể:

a) Sở GD&ĐT tiếp tục đẩy mạnh triển khai **Hệ thống phần mềm quản lý thông tin giáo dục trực tuyến** (phần mềm trực tuyến) nhằm mục tiêu xây dựng cơ sở dữ liệu giáo dục tập trung, đồng bộ, thống nhất toàn thành phố; thông báo kết quả học tập và rèn luyện của học sinh cho phụ huynh học sinh thông qua hệ thống website, email, tin nhắn SMS; tích hợp các biểu mẫu, sổ sách điện tử.

b) Triển khai phần mềm quản lý phổ cập giáo dục do Sở GD&ĐT trang bị miễn phí cho các đơn vị để sử dụng thống nhất theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non cung cấp tại http://mamnon.eos.edu.vn.

d) Phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học

e) Phần mềm hỗ trợ sắp xếp thời khóa biểu được tải về miễn phí tại http://edu.net.vn

f) Phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức PMIS

Khai thác thông tin trên website của Sở GDĐT tại www.hanoi.edu.vn .

Thực hiện nghiêm túc việc gửi, nhận thông tin văn bản giữa Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc qua thư điện tử http://mail.hanoiedu.vn. Hàng ngày, mở hộp thư điện tử và truy cập website của ngành 2 lần từ 9h00 và 16h30.

Tham gia xây dựng, khai thác các nguồn tài nguyên giáo dục, học liệu điện tử, thư viện điện tử qua Website của Bộ tại địa chỉ http://edu.net.vn, của ngành giáo dục Hà Nội tại địa chỉ http://e-learning.hanoi.edu.vn, http://khohoclieu.hanoiedu.vn.

10. Khai thác, sử dụng và dạy học bằng mã nguồn mở.

Quán triệt và triển khai Thông tư 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 quy định về sử dụng phần mềm tự do mã nguồn mở trong các cơ sở giáo dục. Tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên và cài đặt phần mềm mã nguồn mở.

Đưa phần mềm mã nguồn mở vào chương trình dạy môn tin học chính khoá, cài đặt cho các máy tính sử dụng trong các trường. Sử dụng bộ phần mềm văn phòng Open Office Org đáp ứng đầy đủ nhu cầu văn phòng và dạy tin học;

- Các hệ điều hành trên nền Linux như Ubuntu;
- Trình duyệt web Google Chrome, Firefox; Bộ gõ tiếng Việt Unikey
- Phần mềm Moodle quản lý e-Learning; Mythware, i-Talc của Intel.

Khai thác và sử dụng hệ thống nguồn mở Google cho giáo dục (hiện đang tích hợp trên hệ thống email Hanoiedu.vn). Cụ thể là:

a) Các dịch vụ miễn phí:

- Lưu trữ trực tuyến Drive không hạn chế dung lượng;
- Khai thác bản đồ trực tuyến Google maps trong dạy địa lý:

http://maps.google.com/help/maps/education/

- Kho video Youtube
- Tin học văn phòng (văn bản, bảng tính, trình chiếu…)

b) Mở và quản lý lớp học trực tuyến:

https://www.google.com/edu/products/productivity-tools/classroom/index.html

https://developers.google.com/classroom/

c) Tạo các cua bài giảng trực tuyến với Course builder:

https://www.google.com/edu/openonline/edukit/index.html

https://www.google.com/edu/openonline/tech/cb/index.html

đ) Khai thác nguồn học liệu Google Play for Education

(Áp dụng cho máy tính bảng chạy Android, Android tablet)

https://www.google.com/edu/products/class-content/

http://developer.android.com/distribute/googleplay/edu/about.html

https://play.google.com/edu/landing

e) Khai thác các nguồn học liệu trực tuyến, đổi mới nội dung giảng dạy:

www.education.com; www.ixl.com; http://mathworksheetwizard.com

https://splashmath.com; www.ck12.org

11. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về ứng dụng CNTT cho giáo viên, cán bộ quản lý

Tổ chức quán triệt và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT. Tổ chức có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học, đổi mới nội dung chương trình bồi dưỡng theo hướng thiết thực, cập nhật, ưu tiên sử dụng phần mềm mã nguồn mở, khai thác thông tin trên Internet, giới thiệu những địa chỉ hay, có ích với giáo viên.

Xây dựng đội ngũ phụ trách CNTT trong các đơn vị giáo dục. Mỗi trường Mầm non, Tiểu học, THCS cần có ít nhất một giáo viên kiêm nhiệm phụ trách CNTT, có trình độ trung cấp CNTT, điện tử, viễn thông và có giáo viên nòng cốt ứng dụng CNTT trong dạy học.

Các đơn vị, trường học chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng ứng dụng CNTT cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên (riêng giáo viên Mầm non là 80%). Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các kỹ năng cơ bản (soạn thảo văn bản, khai thác Internet, sử dụng thư điện tử, bài giảng E-learning, phần mềm trình chiếu, các phần mềm hỗ trợ giảng dạy...), biết ứng dụng CNTT trong công tác, giảng dạy.

12. Xây dựng mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử

Bước đầu xây dựng mô hình giáo dục điện tử (e-education), trường học điện tử (e-school) là mô hình với các cấu phần chủ yếu dựa trên công nghệ trực tuyến, trên nền Internet. Mô hình trường học điện tử bao gồm các hoạt động cơ bản sau:

a) **Cơ sở pháp lý và các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở**. Có các quy định, quy chế của cơ sở giáo dục;

b) **Hạ tầng CNTT** (trang thiết bị CNTT cơ bản như máy tính, máy in, camera, mạng LAN, máy chiếu và một số trang thiết bị tiên tiến, được bố trí trong phòng có đủ diện tích, ánh sáng và bàn ghế phù hợp);

c) **Hạ tầng Internet**: cáp quang có băng thông tối thiểu 32Mbs up/down.

d) **Hạ tầng ứng dụng trên Internet**: Hoàn thành các nhiệm vụ được hướng dẫn trong Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở GDMN, GDPT và GDTX.

e) Ứng dụng CNTT trong quản lý và điều hành hoạt động:

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác điều hành và quản lý hành chính tại phòng GD&ĐT và các trường học.
- Xây dựng hệ thống quản lý trường học theo hướng trực tuyến, tập trung nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư và nhân lực.
- Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến phục vụ phụ huynh và học sinh như:
  + Cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, thí dụ như đơn xét tuyển vào lớp đầu cấp và công khai danh sách đăng ký, kết quả xét tuyển;
  + Thông báo điểm học tập và rèn luyện qua SMS, web;
- Tiến tới ứng dụng sổ sách điện tử thay vì in ấn;
- Tiếp tục nâng cao hiệu quả sử dụng các phần mềm quản lý học sinh, quản lý nhân sự, quản lý tài chính; cập nhật dữ liệu phần mềm PMIS, EMIS định kỳ.
- Khuyến khích các trường có điều kiện tổ chức thông báo trên website của trường kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

f) **Ứng dụng CNTT trong dạy và học** ứng dụng trong lớp học và ngoài lớp học, ứng dụng công nghệ e-Learning, sách điện tử, thí nghiệm ảo, thí nghiệm mô phỏng… để bài học hấp dẫn, hiệu quả, thiết thực, phong phú hơn.

- Cần nhận thức CNTT là phương tiện hỗ trợ, nhằm nâng cao hiệu quả dạy học. Tránh lạm dụng CNTT trong quá trình giảng dạy như: Nội dung trình chiếu không phù hợp, thời gian trình chiếu nhiều, âm thanh ồn ào, quá nhiều màu sắc, hiệu ứng chuyển động không cần thiết, kích thước chữ quá nhỏ…

- Tích cực triển khai soạn bài giảng điện tử bằng các phần mềm công cụ e-Learning theo chuẩn quốc tế SCORM;

- Huy động giáo viên tham gia đóng góp các bài giảng e-Learning về Phòng GD&ĐT. Phòng GD&ĐT sẽ thẩm định, tuyển chọn và gửi về Bộ GD&ĐT thông qua Sở GD&ĐT để tổ chức đánh giá, trao giải thưởng toàn quốc và đưa lên mạng chia sẻ.

g) Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT của đội ngũ cán bộ QL và giáo viên.

h) Đảm bảo tính hiệu quả, thiết thực đối với học sinh, giáo viên, phụ huynh và các cấp trong quản lý giáo dục.

13. Không tổ chức hoặc tham gia tổ chức các cuộc thi với mục đích quảng cáo liên quan đến sản phẩm của các tổ chức kinh doanh

Khi có các công ty, tập đoàn trong và ngoài nước gửi công văn hoặc liên hệ tổ chức các cuộc thi CNTT, yêu cầu các đơn vị tham khảo ý kiến chỉ đạo hướng dẫn thống nhất của Sở Giáo dục và Đào tạo.

14. Kiện toàn đội ngũ phụ trách CNTT trong các đơn vị, trường học:

Phân công cán bộ viên chức phụ trách CNTT có trình độ chuyên môn CNTT từ Trung cấp trở lên. Hướng dẫn và thực hiện chế độ phụ cấp cho công chức phụ trách CNTT. Mỗi tổ nhóm chuyên môn có giáo viên nòng cốt về ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

Các đơn vị có giáo viên tin học theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT và Sở Nội vụ. Những đơn vị chưa có cán bộ đáp ứng được yêu cầu cần có kế hoạch bồi dưỡng và đề xuất tuyển dụng cán bộ, giáo viên.

III. LỊCH CÁC HOẠT ĐỘNG CHUNG

- Tháng 10/2015 các đơn vị trường học tổ chức rà soát cơ sở vật chất, đội ngũ về CNTT, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học về CNTT, báo cáo về phòng GD&ĐT trước ngày 25/10/2015
- Tháng 10-11/2015: Phát động cuộc thi bài giảng e-learning cấp Quận
- Tháng 1-2/2016: Tổ chức thi bài giảng E-learning cấp Quận
- Tháng 3/2016: Chấm bài giảng E-learning cấp Quận
- Tháng 4/2016: Lựa chọn bài giảng E-learning dự thi cấp Thành phố
- Tháng 5/2016: Báo cáo tổng kết nhiệm vụ CNTT.
- Tháng 6-8/2016: Bồi dưỡng CNTT. Xây dựng kế hoạch năm học mới.

IV. CÔNG TÁC THI ĐUA VÀ CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Phòng GD&ĐT tổ chức đánh giá, xếp hạng và khen thưởng các đơn vị, cơ sở giáo dục, các cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc ứng dụng CNTT.

Các đơn vị trường học nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Phòng GD&ĐT

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Phòng GDĐT

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2015-2016.

b) Xây dựng Quy định về đánh giá, xếp loại các trường năm học 2015-2016 trong đó có các tiêu chí về ứng dụng CNTT.

c) Tổ chức kiểm tra, đôn đốc các trường triển khai kế hoạch nhiệm vụ CNTT năm học 2015-2016 theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT; giải quyết hoặc báo cáo Sở GD&ĐT các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện ở cơ sở.

d) Thực hiện báo cáo UBND quận, thành phố và Sở GD&ĐT theo quy định.

2. Đối với các đơn vị trường học.

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch CNTT năm học; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường, cán bộ, giáo viên và học sinh trong việc thực hiện nhiệm vụ CNTT; giải quyết hoặc báo cáo kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

b) Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo Phòng GD&ĐT và chính quyền địa phương theo quy định.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Ứng dụng Công nghệ thông tin năm học 2015-2016 của Phòng GD&ĐT. Yêu cầu các đơn vị trường học nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề vướng mắc, phát sinh, các đơn vị phản ánh về Phòng GD&ĐT (qua đ/c *Đỗ Tuấn An; ĐT: 0979100345; Email: tuananpgd@gmail.com*) để kịp thời hỗ trợ, giải quyết./.

Nơi nhận :
- Sở GD&ĐT (để báo cáo)
- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT;
- Các tổ chức năng Phòng GD&ĐT;
- Các trường MN, TH, THCS (để thực hiện);
- Lưu VT

TRƯỞNG PHÒNG

(Đã kí)

Phạm Thị Lệ Hằng